

ĐƠN VỊ THI CÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG HIỆN THỰC  HIEN THUC	ĐƠN VỊ TVGS CÔNG TY CP TV&T PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG MIỀN NAM  MIEN NAM	CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN CTY CP-ĐT & PHÁT TRIỂN THIÊN QUÂN - MARINA PLAZA CẦN THƠ  THIENQUAN MARINA PLAZA
--	---	--

Cần Thơ, ngày 17 tháng 12 năm 2025

BIÊN BẢN SỐ: 16T
NGHIỆM THU HOÀN THÀNH BỘ PHẬN CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG,
GIẢI ĐOẠN THI CÔNG XÂY DỰNG

Dự án: CĂN HỘ CHUNG CƯ CAO CẤP THIÊN QUÂN - MARINA PLAZA
Hạng mục: KẾT CẤU PHẦN THÂN
Địa điểm: Số 01, đường Trần Bạch Đằng, phường Tân An, Tp. Cần Thơ

1. Đối tượng nghiệm thu:

Công tác nghiệm thu kết cấu phần thân lần 16

2. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a) Chủ đầu tư: CTY CP-ĐT & PT THIÊN QUÂN - MARINA PLAZA CẦN THƠ

Ông (bà): Nguyễn Hiếu Học Chức vụ: Tổng giám đốc

b) Đơn vị TVGS: CTY CP TV&T PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG MIỀN NAM

Ông (bà): Nguyễn Văn Lợi Chức vụ: Tổng giám đốc

c) Nhà thầu thi công: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG HIỆN THỰC

Ông (bà): Đặng Thái Bình Chức vụ: Giám Đốc

3. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: 8 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 12 năm 2025

Kết thúc: 11 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 12 năm 2025

Tại: Công trình xây dựng

4. Đánh giá công việc đã thực hiện:

a) Về tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;
- Những thay đổi thiết kế đã được chấp thuận.
- Tiêu chuẩn, quy phạm xây dựng được áp dụng hiện hành.
- Hợp đồng thi công xây dựng số: 05/2021/HĐTC/TQMP-HT
Phụ lục hợp đồng số: 05/2021/HĐTC/TQMP-HT - ngày: 10/05/2021
- Các biên bản nghiệm thu vật liệu, thiết bị, sản phẩm chế tạo sẵn trước khi sử dụng;
- Các biên bản nghiệm thu công việc xây dựng có liên quan;
- Kết quả thí nghiệm mẫu kiểm nghiệm của đối tượng nghiệm thu;
- Bản vẽ hoàn công đối tượng nghiệm thu;
- Nhật ký thi công của đơn vị thi công, nhật ký giám sát của chủ đầu tư;
- Các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu;
- Biên bản nghiệm thu nội bộ của nhà thầu đối với đối tượng nghiệm thu.

b) Về chất lượng XD bộ phận công trình (hay giai đoạn thi công XD):

- Thi công đúng bản vẽ thiết kế được duyệt, đạt yêu cầu về kỹ thuật, mỹ thuật;
- Công tác thi công đúng quy trình, quy phạm hiện hành của Nhà nước ban hành.
- Công tác thi công đúng tiến độ được lập.
- Chủng loại vật tư thi công đúng theo điều kiện sách của công trình.

c) Về khối lượng thực hiện:

- Theo Bảng khối lượng nghiệm thu chi tiết giai đoạn số (nếu có)

TT	TÊN CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	
			HỢP ĐỒNG	THỰC HIỆN
	Theo hợp đồng:			
	TẦNG 16			
	CỘT VÁCH TẦNG 16 LÊN TẦNG 17			
1	Công tác trắc đạc cho cột, vách tầng 16	tầng	0.2	0.2
2	Đục tạo nhám, vệ sinh vị trí chân cột và vách tầng 16	m ²	37.9	37.9



3	Cung cấp, lắp dựng cốt thép cột, vách tầng 16, ĐK ≤10mm	tấn	7.7	7.7
4	Cung cấp, lắp dựng cốt thép cột, vách tầng 16, ĐK ≤18mm	tấn	11.5	11.5
5	Quét lớp phụ gia liên kết giữa bê tông cũ và bê tông mới vị trí chân cột, vách (LB-LATEX TH hoặc tương đương) (bằng diện tích đục nhám chân cột, vách)	m ²	39.9	39.9
6	LDTD ván khuôn cột, vách tầng 16	m ²	1072.6	1072.6
7	Bê tông cột, vách tầng 16 đá 1x2, mác 400, Bê tông thương phẩm đổ bằng máy bơm, phụ gia R7, độ sụt 16±2	m ³	119.5	119.5
8	Công tác bảo dưỡng bê tông cột tầng 16 sau khi đổ (bằng diện tích ván khuôn)	m ²	1072.6	1072.6
9	Cung cấp lắp đặt lưới thép hàn A6 vách lan can tầng 16	m ²	38.5	38.5
10	LDTD ván khuôn vách lan can tầng 16	m ²	77.0	77.0
11	Bê tông vách lan can M250, trộn và đổ bằng thủ công. tầng 16	m ³	3.9	3.9
TẦNG 17				
DÀM - SÀN TẦNG 17				
1	Công tác trắc đạc cho dầm, sàn tầng 17	tầng	1.0	1.0
2	LDTD ván khuôn dầm, sàn tầng 17	m ²	1519.6	1519.6
3	Đục tạo nhám, vệ sinh vị trí đầu cột và vách	m ²	39.9	39.9
4	Cung cấp, lắp dựng cốt thép dầm, sàn tầng 17, ĐK ≤10mm	tấn	26.2	26.2
5	Cung cấp, lắp dựng cốt thép dầm, sàn tầng 17, ĐK ≤18mm	tấn	3.8	3.8
6	Cung cấp, lắp dựng cốt thép dầm, sàn tầng 17, ĐK >18mm	tấn	6.3	6.3
7	Cung cấp ống mạ kẽm KT20/60, dùng cho bố cáp 3 tạo loại cáp 12,7mm, chiều dày tôn mạ kẽm 0,25mm - 0,3mm; L=6m	m	1453.0	1453.0
8	Cung cấp ống mạ kẽm KT25/65, dùng cho bố cáp 3 tạo loại cáp 12,7mm, chiều dày tôn mạ kẽm 0,25mm - 0,3mm; L=6m	m	87.2	87.2
9	Cung cấp ống mạ kẽm KT20/70, dùng cho bố cáp 4 tạo loại cáp 12,7mm, chiều dày tôn mạ kẽm 0,25mm - 0,3mm; L=6m	m	22.0	22.0
10	Cung cấp ống mạ kẽm KT20/75, dùng cho bố cáp 4 tạo loại cáp 12,7mm, chiều dày tôn mạ kẽm 0,25mm - 0,3mm; L=6m	m	1.3	1.3
11	Cung cấp ống mạ kẽm KT20/75, dùng cho bố cáp 5 tạo loại cáp 12,7mm, chiều dày tôn mạ kẽm 0,25mm - 0,3mm; L=6m	m	1255.0	1255.0
12	Cung cấp ống mạ kẽm KT25/80, dùng cho bố cáp 5 tạo loại cáp 12,7mm, chiều dày tôn mạ kẽm 0,25mm - 0,3mm; L=6m	m	75.3	75.3
13	Cung cấp neo 3 lỗ dùng cho cáp 12,7mm. Mỗi bộ gồm : 01 bản neo, 01 bản đệm, và 03 nêm neo	bộ	77.0	77.0
14	Cung cấp neo 4 lỗ dùng cho cáp 12,7mm. Mỗi bộ gồm : 01 bản neo, 01 bản đệm, và 04 nêm neo	bộ	1.0	1.0
15	Cung cấp neo 5 lỗ dùng cho cáp 12,7mm. Mỗi bộ gồm : 01 bản neo, 01 bản đệm, và 05 nêm neo	bộ	73.0	73.0
16	Vật tư chính cáp thép dự ứng lực không vỏ bọc 7 sợi, dùng cho bê tông ứng suất, tuân theo tiêu chuẩn ASTM A416 -	tấn	8.8	8.8
17	Vật tư phụ sử dụng cho việc thi công cáp DUL : (Xi măng bơm vữa, Sika, băng keo, ống nối, đá cắt... không bao gồm thép gia cường đầu neo sống, đầu neo chết cáp, thép con kê, kẽm buộc cáp, vữa bịt đầu cáp)	tấn	8.8	8.8
18	Lắp đặt thi công cáp dự ứng lực	tấn	8.8	8.8
19	Bơm vữa không co ngót vào cáp sau khi căng cáp dự ứng lực sàn tầng 17	tầng	1.0	1.0
20	Quét lớp phụ gia liên kết giữa bê tông cũ và bê tông mới vị trí đầu cột và vách (LB-LATEX TH hoặc tương đương) (bằng diện tích đục nhám)	m ²	39.9	39.9
21	Bê tông dầm sàn tầng 17 đá 1x2, mác 400, vữa BT thương phẩm đổ bằng máy bơm, phụ gia đông kết nhanh R7	m ³	395.5	395.5
22	Trát bít đầu cáp sau khi căng tầng 17 vữa mác 75	tầng	1.0	1.0
23	Công tác bảo dưỡng bê tông dầm sàn sau khi đổ (bằng diện tích ván khuôn)	m ²	1519.6	1519.6

d) Các ý kiến khác (nếu có):

5. Kết luận:

- Các bê thống nhất nghiệm thu và triển khai giai đoạn, bộ phận tiếp theo.
- Lý do không chấp nhận nghiệm thu (nếu có):
- Các sai sót còn tồn tại và các khiếm khuyết cần sửa chữa :
- Thời gian nhà thầu phải hoàn thành công tác sửa chữa:

Các thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:



Nguyễn Hiếu Học



Nguyễn Văn Lợi



Đặng Thái Bình

